

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau: (1) Kho bãi tập kết thiết bị thi công; (2) Kho bãi tập kết vật liệu; (3) Lán trại. (4) Rào chắn, biển báo, cổng ra vào. (5) Cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc.	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không theo yêu cầu hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý (sơ đồ phải bao gồm đầy đủ tên và các chức danh nhân sự bố trí theo yêu cầu của E-HSMT cũng như các nhân sự khác tùy theo thực tế của nhà thầu (nếu có thêm).	Có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý (sơ đồ phải bao gồm đầy đủ tên và các chức danh nhân sự bố trí theo yêu cầu của E-HSMT cũng như các nhân sự khác tùy theo thực tế của nhà thầu (nếu có thêm).	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.3. Thi công xây dựng: Công tác thi công định vị, trắc đạc.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế (Trong đó có trình bày được các nội dung	Đạt

	<p>trắc đạc cao độ, định vị tọa độ đối với các hạng mục xây dựng chính).</p> <p>Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh cũng như thiết bị sử dụng.</p>	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.4. Thi công xây dựng: Công tác thi công ép cọc.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.5. Thi công xây dựng: Công tác thi công đào – đắp móng công trình.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.6. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông móng.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.7. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông cột.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.8. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông dầm – sàn.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.9. Thi công xây dựng: Công tác thi công ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông cầu thang.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh. 	Đạt

	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.10. Thi công xây dựng: Công tác thi công xây tường.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.11. Thi công xây dựng: Công tác thi công láng, trát, bả, sơn, chống thấm.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.12. Thi công xây dựng: Công tác thi công lát nền và ốp tường.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.13. Thi công xây dựng: Công tác thi công cửa đi, cửa sổ, vách kính.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.14. Thi công xây dựng: Công tác thi công trần.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.15. Thi công xây dựng: Công tác thi công lợp mái.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

1.16. Thi công xây dựng: Công tác thi công hệ thống điện.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.17. Thi công xây dựng: Công tác thi công hệ thống cấp thoát nước.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.18. Thi công xây dựng: Công tác thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.19. Thi công xây dựng: Công tác thi công công, hàng rào.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.20. Thi công xây dựng: Công tác thi công nhà bảo vệ, nhà xe.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.21. Thi công xây dựng: Công tác thi công sân đan, tôn nền.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.22. Thi công xây dựng: Công tác thi công hệ thống thoát nước ngoài nhà.	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt

	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.23. Thi công xây dựng: Công tác thi công hệ thống PCCC (báo cháy, chữa cháy).	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Ghi chú: Biện pháp thi công các công tác xây dựng của nhà thầu chỉ được xem xét khi nhà thầu trình bày đầy đủ trình tự từ các công việc từ đầu vào đến quá trình thi công và cuối cùng là kiểm tra, nghiệm thu. Trường hợp nhà thầu sao chép bản vẽ thiết kế mà không phải là bản vẽ thể hiện biện pháp thi công của nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là không nắm được yêu cầu E-HSMT và bản vẽ đó sẽ không được xem xét.

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thi công đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và không vượt quá 400 ngày , trong đó thời gian của nhà thầu lập tiến độ thi công là 360 ngày , thời gian của chủ đầu tư để xử lý thiết kế và vướng giải phóng mặt bằng (nếu có) là 40 ngày , kể từ ngày nhà thầu gửi văn bản yêu cầu xử lý thiết kế, trong vòng 10 ngày mà chủ đầu tư giải quyết xong thì không tính thời gian tạm ngưng do xử lý thiết kế.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2. Biểu đồ tiến độ thi công.	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.3. Biểu đồ bố trí nhân sự chủ chốt và công nhân.	Có biểu đồ bố trí nhân sự chủ chốt và công nhân hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí nhân sự chủ chốt hoặc công nhân hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
2.4. Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu.	Có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.5. Biểu đồ huy động máy móc, thiết bị.	Có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.6. Kế hoạch thi công tổng thể (Chủ đầu tư sẽ căn cứ vào đây để giám sát về tiến độ và phạt theo từng giai đoạn nếu thi công không kịp tiến độ)	Có kế hoạch thi công xây dựng được chia theo từng giai đoạn (do nhà thầu tự phân chia), có thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc của từng giai đoạn tương ứng với từng hạng mục công việc	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công bao gồm: - Quy trình và phương án quản lý đảm bảo chất lượng	- Có quy trình và phương án quản lý đảm bảo chất lượng vật liệu xây dựng, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình xây dựng đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công cũng như hồ sơ thiết kế.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>vật liệu xây dựng, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình xây dựng.</p> <p>- Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.</p> <p>- Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng</p>	<p>- Có trình bày Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật phù hợp với biện pháp thi công cũng như hồ sơ thiết kế.</p> <p>- Có trình bày Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng phù hợp với biện pháp thi công cũng như hồ sơ thiết kế.</p>	
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>3.3. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.</p>	<p>Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Đạt</p>
<p>3.4. Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, báo cáo sự cố, sai sót giữa thực tế - bản vẽ - khối lượng theo hợp đồng với nhau, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình.</p>	<p>Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Không đạt</p>
	<p>Có đề xuất biện pháp, quy trình hợp lý, khả thi, phù hợp.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có đề xuất hoặc có nhưng không phù hợp hoặc không khả thi.</p>	<p>Không đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>3.5. Đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày phương án đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận. - Nhà thầu có cam kết trong quá trình thi công không làm thay đổi hiện trạng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận; không làm ảnh hưởng, thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh. Trường hợp trong quá trình thi công làm thay đổi hiện trạng hư hỏng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận, làm thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh, gây lún nứt, sụp nhà dân thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm xử lý khắc phục bằng chi phí của nhà thầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình bày phương án đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận phù hợp với hiện trạng các công trình hiện hữu, lân cận. - Có cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

4. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. An toàn lao động		
<p>Biện pháp an toàn lao động bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. - Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công. - An toàn giao thông ra vào công trường. - Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị. 	<p>Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.</p>	Không đạt
4.2. Phòng cháy, chữa cháy		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn. - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ. - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. 	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt
4.3. Vệ sinh môi trường		
4.3.1 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng. - Kiểm soát rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường trong quá trình vận chuyển vật liệu, chất thải. - Kiểm soát nước thải. - Kiểm soát đất, bùn thải. 	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, rõ ràng và đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không rõ ràng hoặc không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt
4.3.2 Biện pháp quản lý chất thải rắn xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp quản lý, phân loại, lưu trữ thu gom và vận chuyển chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công xây dựng. - Có đề xuất phương án xử lý CTRXD tại nơi phát sinh tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chất thải. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các nội dung như yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

5. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1 Thời gian bảo hành và chế độ bảo hành.	- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 24 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao công trình vào sử dụng.	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Có nêu trách nhiệm của nhà thầu và sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành, khi công trình có hư hỏng, khiếm khuyết ...; - Có đề xuất giải pháp, thời gian sửa chữa khắc phục đảm bảo khả thi (công trình có hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công trong giai đoạn bảo hành). 	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
5.2. Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng đối với thiết bị tại điểm b, khoản 3, mục III, chương V trong E-HSMT.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây: “Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT” hoặc “Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT”. - Nhà thầu cam kết có đội ngũ kỹ thuật riêng của mình để thực hiện việc bảo hành, bảo trì sản phẩm, có khả năng huy động tới công trình trong vòng 48 giờ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư. 	Đạt
	Không đáp ứng đúng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian từ ngày 01/01/2023 trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản kê khai về việc có hay không có các hợp đồng vi phạm, liệt kê và cung cấp chi tiết các hợp đồng vi phạm (nếu có),	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng từ hai lần trở lên. - Nhà thầu không có hợp đồng thi công xây dựng bị xử phạt vi phạm về chất lượng. - Nhà thầu không bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu. 	Đạt

trường hợp kê khai không trung thực hoặc cố tình không liệt kê hoặc bỏ bớt các hợp đồng vi phạm nếu bị phát hiện nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận). Đối với liên danh dự thầu, từng thành viên trong liên danh phải có bản kê khai riêng.	- Nhà thầu chưa vi phạm trong hoạt động thực hiện hợp đồng bị công bố trên website của tỉnh Đồng Tháp hoặc các tỉnh, thành khác hoặc từ thông tin từ các cơ quan có thẩm quyền (từ 02 lần trở lên). <i>Ghi chú: Nhà thầu phải đáp ứng tất các tiêu chí trên mới được đánh giá là đạt.</i>	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1 Kế hoạch cung ứng đối với các vật tư, vật liệu chính: 1) Cát nền 2) Xi măng 3) Cát vàng, cát mịn 4) Đá các loại. 5) Thép xây dựng (thép tròn, thép hình, thép tấm, ...) các loại 6) Gạch xây, gạch ốp, gạch lát các loại	Nhà thầu phải chứng minh các nội dung sau: - Nhà thầu cung cấp bản scan màu từ bản gốc: Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu theo yêu cầu của E-HSMT. Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hoặc công trình khác của nhà thầu. - Nhà thầu cung cấp bản scan: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp. Lưu ý: <i>Trong quá trình đánh giá chủ đầu tư nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi hoặc không đủ điều kiện kinh doanh, cung cấp thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ để chứng minh theo yêu cầu của chủ đầu tư.</i>	Đạt
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
7.2 Đối với các loại thiết bị (tại điểm b, khoản 3, mục III, chương V trong E-HSMT).	- Có bảng danh mục thiết bị thể hiện đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với thiết bị nêu tại điểm b, khoản 3, mục III, chương V trong E-HSMT. Thiết bị do nhà thầu đề xuất phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (Nhà thầu	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>phải chào đầy đủ: Tên thiết bị; model nhãn hiệu (nếu có), nhà sản xuất, xuất xứ).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại thiết bị (tại điểm b, khoản 3, mục III, chương V trong E-HSMT); hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu. (Đối với trường hợp thiết bị trong phạm vi của gói thầu do nhà thầu tự sản xuất hoặc là nhà phân phối (nếu có) nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực tự sản xuất hoặc xác nhận là nhà phân phối hàng hóa đó). - Bản scan Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp. 	
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
7.3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về vật tư, vật liệu cho gói thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng liệt kê danh mục vật tư nêu rõ nguồn vật tư cung cấp, ghi rõ thương hiệu, mã hiệu, tính năng và thông số kỹ thuật theo yêu cầu về kỹ thuật. - Có đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình. - Có cam kết của nhà thầu về việc đảm bảo sử dụng đúng nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt mà nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu. 	Đạt
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
7.4. Cung ứng vật tư, vật liệu khi biến động giá hoặc khan hiếm	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp cung ứng vật tư, vật liệu khi biến động giá hoặc khan hiếm khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công; - Có cam kết đảm bảo nguồn vật tư, vật liệu phục vụ công trình đảm bảo về tiến độ thi công. 	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt